

Bản án số: **84/2021/HS-PT**
Ngày 26 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Việt

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Toàn

Ông Vũ Anh Tuấn

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 do có kháng cáo của các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2021/QĐXXPT-HS, ngày 08 tháng 10 năm 2021.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Cao Văn S**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1972, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Lũng, xã L, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay (đã đăng ký tạm trú): khu 5, xã BN, huyện LT, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Văn X, sinh năm: 1947; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1957; Anh chị em: có 05 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm: 1975; con: Có 02 con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2005;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2013/HSST ngày 28/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh C xử phạt tiền đối với Cao Văn S 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 20/5/2015, S đã thi hành xong hình phạt tiền và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ hoặc tạm giam, hiện tại ngoại tại xã BN, huyện LT, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: **Vũ Hồng D**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1984; Nơi cư trú: Khu Tân S, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Hồng D, sinh năm: 1956; con bà: Nguyễn Thị S; sinh năm: 1957; anh chị em: có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Bùi Thị T, sinh năm: 1984; con: Có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 195/2006/HS-ST ngày 19/9/2006 của Tòa án nhân dân T phố VT, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù đối với Vũ Hồng D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, D phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Vũ Hồng D đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ hoặc tạm giam, hiện tại ngoại tại thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên: **Vũ Văn Q**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1984; Nơi cư trú: Khu 3, xã TK, huyện LT, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Q, sinh năm: 1963; con bà: Nguyễn Thị D2, sinh năm: 1962; anh chị em: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Hải N, sinh năm: 1984; con: Có 03 con lớn sinh năm 2008; nhỏ sinh năm 2014;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ hoặc tạm giam, hiện tại ngoại tại xã TK, huyện LT, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo Cao Văn S và Vũ Văn Q đều có mặt tại phiên tòa. Bị cáo Vũ Hồng D có đơn xin xét xử vắng mặt).

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 06/02/2021, Phan TR H, sinh năm 1985, trú tại khu 2, xã X, huyện LT; Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1981, trú tại khu 1, xã CH, T phố VT; Đỗ Tiến T, sinh năm 1984, trú tại tổ 36, phố T Công, phường Thọ S, T phố VT; Hà Quốc H, sinh năm 1974, trú tại khu 2, thị trấn H S, huyện LT; Hồ Văn Tùng, sinh năm 1985, trú tại khu 1, xã X, huyện LT; Nguyễn Duy B, sinh năm 1971, trú tại khu 2, xã TK, huyện LT; Vũ Văn Q, sinh năm 1984, trú tại khu 3, xã TK, huyện LT; Vũ Hồng D, sinh năm 1984, trú tại khu Tân S, thị trấn LT, huyện LT cùng nhau ăn uống tại quán ăn “TR Hương” có địa chỉ tại khu 1, xã TK, huyện LT, tỉnh Phú Thọ (do anh Nguyễn Duy TR, sinh năm 1981, trú tại khu 1, xã TK, huyện LT làm chủ quán). Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong tại quán ăn TR Hương thì tất cả cùng rủ nhau lên phòng thứ hai, tầng 2 của quán để đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ba cây, được thua

bằng tiền. Tại đây, các bị can sử dụng bộ bài và ngòi trên 02 chiếc chiếu có sẵn trong phòng để đánh bạc.

Các bị cáo thỏa thuận quy ước cách thức đánh bạc và tỷ lệ thắng thua như sau: Tất cả sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 36 quân, từ quân A đến quân 9 để làm dụng cụ đánh bạc. Mỗi ván bài có 01 người cầm chương. Người cầm chương sẽ chia cho mỗi người 03 quân bài, sau đó mỗi người sẽ lên bài và cộng điểm 03 quân bài của mình lại rồi so sánh điểm với người cầm chương để tính thắng thua. Số điểm tối đa để thắng là 10 điểm, số điểm thấp nhất là 01 điểm. Nếu tổng số điểm của 03 quân bài lớn hơn 10 hoặc 20 thì sẽ dùng đến số hàng đơn vị để tính điểm. Thứ tự điểm so sánh từ cao xuống thấp, ai cao điểm hơn người cầm chương sẽ thắng, nếu nhiều người có cùng số điểm thì trước tiên sẽ so sánh từng quân bài. Người có quân bài cao hơn sẽ thắng (Quân A, còn gọi là Át là quân bài lớn nhất, rồi theo thứ tự từ quân bài 9 đến quân bài số 2 là thấp nhất). Nếu cả 3 quân bài có số giống nhau thì sẽ so sánh theo độ mạnh của chất. Quân bài có chất mạnh hơn sẽ thắng theo thứ tự chất “Rô - Cơ - Tép - Bích”. Người nào cao điểm hơn người cầm chương sẽ thắng, người nào thấp điểm hơn người cầm chương sẽ thua số tiền đã cược. Người thắng ván bài có 10 điểm sẽ được quyền cầm chương của ván tiếp theo. Mức tiền đặt cược mỗi ván quy định là 50.000 đồng, nếu người thắng có 9 hoặc 10 điểm thì người thua sẽ phải trả gấp đôi số tiền đã đặt cược là 100.000 đồng.

Hồ Văn Tùng, Vũ Hồng D, Hà Quốc H, Phan TR H, Đỗ Tiến T, Nguyễn Ngọc L, Vũ Văn Q và Nguyễn Duy B đánh bạc liên tục đến khoảng hơn 14 giờ 30 phút cùng ngày 06/02/2021 thì có Cao Văn S, sinh năm 1972, trú tại khu 5, xã BN, huyện LT đến và cùng tham gia đánh bạc (Trước đó, T gọi điện thoại rủ S đến quán TR Hương để ăn liên hoan). Các bị can không nhớ ai là người cầm chương chia bài đầu tiên.

Đến 15 giờ 00 ngày 06/02/2021, khi 09 đối tượng: Cao Văn S, Hồ Văn Tùng, Vũ Hồng D, Hà Quốc H, Phan TR H, Đỗ Tiến T, Nguyễn Ngọc L, Vũ Văn Q và Nguyễn Duy B đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ba cây được thua bằng tiền, tại tầng hai của quán ăn “TR Hương” thì bị Công an huyện LT phối hợp với Công an xã TK phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm: Số tiền 52.800.000 đồng; 01 chiếc chiếu màn, kích thước 1,68m x 1,95m; 01 chiếc chiếu nhựa, kích thước 1,8 x 2m và 36 quân bài tứ lơ khơ (Từ quân bài A đến quân bài số 9). Ngoài ra trong quá trình bắt quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện LT còn thu giữ trên người Phan TR H số tiền 8.500.000 đồng và thu giữ trên người của Đỗ Tiến T số tiền 4.400.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Cao Văn S, Hồ Văn Tùng, Vũ Hồng D, Hà Quốc H, Phan TR H, Đỗ Tiến T, Nguyễn Ngọc L, Vũ Văn Q và Nguyễn Duy B đã thừa nhận hành vi đánh bạc của mình như đã nêu trên, xác định tổng số tiền mà các bị can sử dụng để đánh bạc là 52.800.000 đồng. Trong đó:

- Cao Văn S sử dụng số tiền 13.000.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 13.800.000 đồng. Như vậy, S đang thắng 800.000 đồng.

- Hồ Văn Tùng sử dụng số tiền 12.000.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 10.800.000 đồng. Như vậy, Tùng đang thua 1.200.000 đồng.

- Vũ Hồng D sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.000.000 đồng. Như vậy, D không thắng, không thua.

- Hà Quốc H sử dụng số tiền 6.300.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.500.000 đồng. Như vậy, H đang thắng 200.000 đồng.

- Phan TR H sử dụng số tiền 5.500.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.500.000 đồng. Như vậy, H đang thắng 1.000.000 đồng. Đối với số tiền 8.500.000 đồng thu giữ trên người, H khai nhận, không sử dụng để đánh bạc, là tiền của vợ đưa trả tiền nợ cho bố vợ.

- Đỗ Tiến T sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.000.000 đồng. Như vậy, T đang thắng số tiền 2.000.000 đồng. Đối với số tiền 4.400.000 đồng thu giữ trên người, T khai nhận không sử dụng để đánh bạc, là tiền của vợ đưa nộp tiền học cho con.

- Nguyễn Ngọc L sử dụng số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.800.000 đồng. Như vậy, L đang thắng 300.000 đồng.

- Vũ Văn Q sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 800.000 đồng. Như vậy, Q đang thua 2.200.000 đồng.

- Nguyễn Duy B sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.600.000 đồng. Như vậy, B đang thua 900.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Duy TR là chủ quán ăn TR Hương. Khi các bị cáo đánh bạc trên tầng hai của quán, anh TR chỉ làm việc trong khu vực bếp tại tầng 1 nên không biết 09 bị cáo đánh bạc trái phép tại quán. Anh Nguyễn Duy TR cũng không được hưởng lợi hay thu tiền của 09 bị cáo. Do đó không đề cập đến việc xem xét trách nhiệm của anh TR về hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2021/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS (Đối với S, D). Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS (Đối với Q).

Tuyên bố các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Vũ Hồng D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác và về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/8/2020 bị cáo Cao Văn S và Vũ Hồng D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xin được hưởng án treo.

Ngày 28/7/2020 bị cáo Vũ Văn Q kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q. Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Phú Thọ đối với các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

Ngày 25/10/2021, bị cáo Vũ Hồng D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt với lý do bị cáo là F2 đang phải cách ly y tế tại gia đình từ ngày 22/10/2021 đến ngày 04/10/2021 vì dịch bệnh Covit-19. Sau khi xem xét đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo Vũ Hồng D là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn S và bị cáo Vũ Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, tỉnh Phú Thọ đã truy tố, không oan sai. Lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu được cũng như lời khai của các bị cáo khác, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ cho rằng:

Hồi 15 giờ ngày 06/02/2021, tại tầng hai, quán ăn TR Hương thuộc khu 1, xã TK, huyện LT, tỉnh Phú Thọ, Cao Văn S, Hồ Văn Tùng, Vũ Hồng D, Hà

Quốc H, Phan TR H, Đỗ Tiên T, Nguyễn Ngọc L, Vũ Văn Q và Nguyễn Duy B đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ba cây, được thua bằng tiền bị Công an huyện LT phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 52.800.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm cân nhắc khi quyết định hình phạt cho các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Cao Văn S kháng cáo đề nghị xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới đó là bị cáo được giấy khen vì có T tích đóng góp tích cực trong hoạt động phong trào của địa phương do UBND xã BN, huyện LT, tỉnh Phú Thọ tặng thưởng; Thư cảm ơn của UBND xã BN, huyện LT, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo vì đã có tấm lòng hảo tâm ủng hộ phòng chống dịch covid-19 với tổng số tiền là 103.000.000đ. UBND xã BN, huyện LT, tỉnh Phú Thọ có Công văn số 24/CV ngày 09/8/2021 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xem xét khoan hồng cho bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú vì đã có công lao đóng góp cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, chính quyền địa phương sẽ cùng với gia đình có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo cải tạo tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Vũ Hồng D, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới đó là bị cáo được tặng giấy khen vì đã tích cực đóng góp, ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19 do Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam T phố VT, tỉnh Phú Thọ tặng thưởng; Thư cảm ơn của Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam T phố VT đối với bị cáo vì đã có tấm lòng hảo tâm ủng hộ phòng chống dịch covid-19 với tổng số tiền là 7.000.000đ; UBND xã BN, huyện LT, tỉnh Phú Thọ xác nhận bị cáo đã quyên góp ủng hộ phòng chống dịch bệnh Covid-19 số tiền 65.000.000đ; bị cáo đã ủng hộ 500 suất ăn phục vụ cán bộ, chiến sỹ trực tại các chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn T phố VT thông qua Hội liên hiệp phụ nữ T phố VT, tỉnh Phú Thọ với tổng số tiền là 20.000.000đ. UBND thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Phú Thọ có đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xem xét khoan hồng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, chính quyền địa phương sẽ giám sát chặt chẽ trong thời gian bị cáo cải tạo tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy đây là

tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Vũ Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới là gia đình có công với cách mạng, hiện nay đang thờ cúng liệt sỹ là bác ruột của bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Vũ Văn Q, Cao Văn S và Vũ Hồng D có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Đối với các bị cáo Cao Văn S và Vũ Hồng D, UBND nơi các bị cáo cư trú có đơn và xác nhận đề nghị cho các bị cáo cải tạo tại địa phương và sẽ có trách nhiệm giám sát, giáo dục đối với các bị cáo trong thời gian cải tạo tại địa phương. Đối với bị cáo Vũ Văn Q phạm tội lần đầu không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và địa phương một thời gian cũng đủ điều kiện giúp bị cáo cải tạo T người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa một phần Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Kháng cáo của các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; điểm đ, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q. Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Phú Thọ đối với các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q.

[2] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Cao Văn S, Vũ Hồng D.

Tuyên bố các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Cao Văn S 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng

án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Cao Văn S cho Ủy ban nhân dân xã BN, huyện LT, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Vũ Hồng D 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Vũ Hồng D cho Ủy ban nhân dân thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Vũ Văn Q.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Vũ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã TK, huyện LT, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Cao Văn S, Vũ Hồng D, Vũ Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- TA; VKSND; CA; Chi cục THADS
- H. LT, T. Phú Thọ;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Việt

